TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS - ST
Ngày 14/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Giàng Thị Thu Trang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huấn;
2. Ông Trần Ngọc Mạnh;

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Tiến Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Việt Xô - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/HSST – QĐ ngày 29/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với bị cáo:

Giàng A Ph; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/5/1969 tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn NT, xã LM, thị xã SP, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Giàng A T (đã chết) và bà Vù Thị S –Nơi cư trú: Thôn NT, xã LM, thị xã SP, tỉnh LC. Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo có vợ là Vù Thị Sh; Sinh năm 1972, trú tại thôn NT, xã LM thị xã SP, tỉnh LC; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năn 1996.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Giàng A Ph được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Anh Phàn Khế Q; Địa chỉ: Thôn NC I, xã LM, thị xã SP, tỉnh LC (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi liên quan: Chị Tẩn Pham Ph; Địa chỉ: Thôn NC I, xã LM, thị xã SP, tỉnh LC(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Những người làm chứng:

+ Anh Giàng A X; Địa chỉ: Thôn NT, xã LM, thị xã SP, tỉnh LC(có mặt tại phiên tòa).

+ Chị Lý Mẩy L; Địa chỉ: Thôn HL, xã BH, thị xã SP, tỉnh LC (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác: Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/3/2020, Phàn Khế Q và vợ Tẩn Pham Ph; Trú tại Thôn NC I, xã LM, thị xã SP, tỉnh LC điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS 14C – 07085 lên trung tâm thị xã Sa Pa để mua đồ dùng. Phàn Khế Q có cho Giàng A Ph (sinh năm 1969) đi nhờ xe lên thị xã Sa Pa để Ph đi mua thùng tắm cho cá Hồi và Ph có nhờ anh Q chở thùng tắm cá Hồi về nhà.

Q là người lái xe, vợ Q chị P ngồi ở ghế phụ còn Giàng A Ph thì ngồi ở ghế sau của ghế lái. Khi đi lên trung tâm thị xã Sa Pa vợ chồng Phàn Khế Q có mang theo số tiền 109.000.000 đồng (một trăm linh chín triệu đồng), Q để tiền trong cốp để đồ của xe (ở giữa ghế lái và ghế phụ). Khi đến trung tâm thị xã Sa Pa chị P xuống xe ở đường Thạch Sơn để đi khám bệnh, còn anh Q và Giàng A Ph đi mua dầu cho xe ô tô và đi ra Ngân hàng đầu tư tại địa chỉ tổ 3 phường Sa Pa để anh Q trả tiền điện. Anh Q mở cốp xe để lấy tiền, Ph ngồi sau nhìn thấy trong cốp xe của anh Q có nhiều tiền. Sau khi trả tiền xong, anh Q chở Giàng A Ph lên phường Ô Quý Hồ để mua thùng tắm cho cá Hồi rồi quay về thị xã Sa Pa ăn trưa và đón chị P để đi về nhà. Trên đường về, khi đến khu vực Đầu Dốc thuộc Thôn HL, xã BH, thị xã SP, tỉnh LC, hai vợ chồng anh Q xuống xe vào cửa hàng của bà Lý Mẩy L để mua cuốc, Ph ngồi trong xe, lúc này Giàng A Ph nảy sinh ý định trộm cắp tiền của anh Q ở trong cốp để đồ của xe để tiêu sài. Ph dùng tay phải mở cốp xe và thấy bên trong có nhiều tập tiền mệnh giá khác nhau. Ph dùng tay phải lấy 01 (một) tập tiền có mệnh giá 500.000 đồng rồi cho vào túi áo khoác trước ngực trái đang mặc trên người rồi đóng cốp để đồ của xe lại, sau đó Ph xuống xe vào xem cuốc với vợ chồng anh Q. Một lúc sau vợ chồng anh Q và Ph lên xe đi về xã Liên Minh, khi đến trung tâm xã chị P xuống xe, còn Q tiếp tục chở Ph cùng thùng tắm cá cho Ph xuống trại cá hồi của Ph ở thôn Nậm Than. Đến nơi Ph trả tiền công cho anh Q 640.000 đồng, anh Q về còn Ph một mình đi ra lán trông ruộng của gia đình Ph ở thôn Nậm Than, Ph lấy số tiền đã trộm cắp của anh Q ra đếm được 80 tờ, tổng cộng là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Giàng A Ph đã cất giấu số tiền đã trộm cắp được bên dưới mái ngói Prôximăng của lán ở ruộng của gia đình rồi đi về nhà. Đến ngày 24/3/2020 anh Phàn Khế Q kiểm tra tiền trong cốp xe thì phát hiện bị mất số tiền 40.000.00 đồng, do nghi ngờ Giàng A Ph là người trộm cắp tiền của mình nên anh Q đã làm đơn trình báo lên Công an xã LM, thị xã SP, tỉnh LC.

Ngày 28/3/2020 do nhận thức hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật nên Giàng A Ph đã thông báo cho con trai Ph là Giàng A X về việc đã trộm cắp tiền của anh Q và nói cho Xú biết chỗ Ph đã giấu tiền để Xú lấy nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa. Quá trình điều tra, Giàng A Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-SP ngày 29/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Giàng A Ph về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A Ph phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, i, s, khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A Ph từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 tập tiền Polyme gồm 80 tờ mệnh giá 500.000 đồng tổng trị giá 40.000.000 đồng là tiền Giàng A Ph đã trộm cắp của anh Phàn Khế Q. Do vậy, ngày 27/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sa Pa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu anh Phàn Khế Q là có căn cứ;

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, Điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo Giàng A Ph là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo phạm tội do bộc phát, bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu; Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường cho người bị hại một khoản tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng, gia đình và bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước và địa phương.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, h, i, s, khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Giàng A Ph 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Ph đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giàng A Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Báo cáo vụ việc; Biên bản vụ việc ngày 24/3/2020 của Công an xã Liên Minh; Thông báo về việc tiếp nhận tố giác tội phạm; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 28/3/2020; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường. Bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo; Bản kết luận điều tra số 12 ngày 27/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-SP ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai,cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23/3/2020, Giàng A Ph đã có hành vi trộm cắp số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) của anh Phàn Khế Q.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Giàng A Ph về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội cũng như pháp luật của nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi *"Trộm cắp tài sản"* của người khác là vi phạm pháp luật, song chỉ vì động cơ vụ lợi cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa

phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho người bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường về tinh thần cho người bị hại số tiền 20.0000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo Giàng A Ph được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần bất cẩn của người bị hại trong việc quản lý tài sản, tạo cho bị cáo có cơ hội để nảy sinh ý định và thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".* Song xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản là bị hại anh Phàn Khế Q và người có quyền lợi liên quan chị Tẩn Pham Ph không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Toàn bộ số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm 80 (tám mươi) tờ tiền chất liệu Polyme mệnh giá 500.000 đồng đã được cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại tại biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 27/5/2020 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Giàng A Ph phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A Ph phạm tội "***Trộm cắp tài sản".***

[2] Về hình phạt: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Giàng A Ph 15 tháng tù nhưng cho hưởng án theo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/7/2020.

Giao bị cáo Giàng A Ph cho UBND xã LM, thị xã SP, tỉnh LC giám sát, giáo dục.

[3] Về vật chứng**:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho anh Phàn Khế Q số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm 80 (tám mươi) tờ tiền chất liệu Polyme mệnh giá 500.000 đồng theo biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 27/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa.

[4] Về án phí**:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Giàng A Ph phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Giàng A Ph được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa (2).
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an thị xã Sa Pa (3);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại;
- THADS thị xã Sa Pa;
- Lưu Hồ sơ HS, HSTHA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng Thị Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Huấn **Lưu Thế Hưng** **Nguyễn Mạnh Thắng**